TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HSST
Ngày 30.6.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Quang Binh và bà Vũ Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Ngọc Huy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tuấn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 01/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 16/6/2022, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Trọng C**, sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn D, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 05/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Nguyễn Trọng C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ: Bùi Thị B; có 02 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2011 bị Công an huyện Kim Động xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2022, chuyển tạm giam từ ngày 07/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: anh Phạm Văn A, sinh năm 1986 (vắng mặt);
Trú tại: thôn Đ, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Người chứng kiến: anh Phạm Văn C, sinh năm 1984 (vắng mặt);
Trú tại: thôn P, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 01/3/2022, Tổ công tác Công an huyện Kim Động làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn thôn Đồng Lý, huyện Kim Động, tỉnh

Hưng Yên, phát hiện tại khu vực ven đường Quốc lộ 39 đối tượng có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người này khai nhận là Nguyễn Trọng C, thu giữ tại túi áo khoác bên trái của C đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, có nắp viền cài màu xanh, kích thước (2x1,5)cm, bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng hạt và bột. C khai nhận, chất kết tinh màu trắng dạng hạt và bột trên là ma túy đá, để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma túy thu giữ của C vào bì thư dán kín ký hiệu A1. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Động (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trọng C nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 133/KL-KTHS-MT ngày 04/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi kí hiệu A1, có khối lượng là: 0,212 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra C khai nhận: Do nghiện ma túy nên chiều ngày 01/3/2022, C đi bộ một mình ở khu vực thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, với mục đích đi tìm mua ma túy về sử dụng, thì gặp một nam thanh niên có biểu hiện giống người nghiện ma túy, C hỏi nam thanh niên đó "có bán ma túy không" và nam thanh niên trả lời "mua bao nhiêu", C lấy trong người ra số tiền 300.000 đồng đưa cho nam thanh niên và người nam thanh niên cầm tiền rồi đưa lại cho C 01 túi nilon màu trắng, có nắp viền cài màu xanh, bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng dạng hạt và bột. C kiểm tra xác định chất kết tinh màu trắng dạng hạt và bột trên là ma túy đá nên C cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác đang mặc và đi bộ dọc đường Quốc lộ 39 thuộc thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Trọng C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với người nam thanh niên đã bán ma túy, do C không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Về vật chứng: Hiện Cơ quan điều tra còn đang quản lý mẫu vật hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong thu của Nguyễn Trọng C.

Cáo trạng số 38/CT-VKSKĐ ngày 01/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố Nguyễn Trọng C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động trình bày luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Trọng C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng C từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/3/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo*:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định số 133/KL-KTHS-MT ngày 04/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do là người nghiện ma túy nên vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 01/3/2022, tại thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Trọng C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,212 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Trọng C đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đối với người nam thanh niên đã bán ma túy cho C, do C không biết rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên nhận thức rất rõ việc sử dụng ma túy sẽ ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời để làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2011 bị Công an huyện Kim Động xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo là người nghiện ma túy.

[6] Về hình phạt: căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là lao động tự do thu nhập không ổn định và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: 0,206 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Trọng C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trọng C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 01/3/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,206 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/6/2022 giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động).

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Oanh